

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Lệ Hoa
Bà Lê Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phụng Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Thành Được – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 42/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Trọng N, sinh ngày 03/12/2000; nơi cư trú: ấp 7, xã KL, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hoàng D và bà Trương Thị H; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo được tại ngoại điều tra đến nay (có mặt).

- Bị hại: Cháu Ngô Phước T, sinh ngày 14/3/2022; Nơi cư trú: Khu phố A, Đặc khu P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Ngô Phước T: Ông Ngô Cường Q sinh năm 1986 (có mặt) và bà Tạ Bích T, sinh năm 1989 (vắng mặt); Nơi cư trú: Khu phố A, Đặc khu P, tỉnh An Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cháu Ngô Phước T: Bà Quách Ngọc L là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Nhật A, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Ấp 4, xã KL, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/02/2025, Ngô Nhật A cùng với Ngô Tuấn C, Nguyễn Nhật D, Nguyễn Hải D, Đào Minh T Lý Mạnh K, Lý Kỳ A, Lý Duy An, Lý Vũ L, Nguyễn Kiều Du và Bùi Tường V tổ chức nhậu tại mé kênh Tư Đại trước cửa nhà ông Lý Hoàng E thuộc ấp 4, xã KL, tỉnh Cà Mau. Trong lúc đang nhậu thì Phạm Trọng N chạy xe đến nói chuyện với Lý Duy An một lúc rồi đi giao hàng.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lư Phú T nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho N hỏi lý do vì sao bị Ngô Nhật A hăm dọa chém, N hỏi ai thì Tài chụp ảnh màn hình tin nhắn và cho biết là Nhật A. Lúc này, Nhân nhớ lại sự việc vào đêm ngày 13/02/2025 giữa N và Nhật A xảy ra cự cãi về việc N lấy chìa khóa xe của Huỳnh T đòi đưa Huỳnh T về nhà. Sau đó, N điều khiển xe hướng về nhà ông Lý Hoàng E tìm Nhật A giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe đến khu vực nhóm người của Nhật A đang ngồi nhậu, N dừng xe lại rồi đi bộ đến vị trí Nhật A đang ngồi, vừa đi N vừa hỏi “Tao nghe nói hôm qua mày đòi đánh tao phải không”, rồi N xông tới dùng chân phải đạp một cái trúng vào vùng sườn bên trái của Nhật A, trong lúc Nhật A trên tay đang bế cháu Ngô Phước T, làm cho Nhật A và cháu T ngã về hướng bên phải ngay vị trí giữa mâm nhậu nơi đặt nồi nước lẩu đang sôi trên bếp gas mini. Hậu quả làm cho Nhật A bị trầy xước nhẹ, còn cháu T bị ngã trúng vào nồi nước lẩu đang sôi dẫn đến bị bỏng (phồng) ở tay phải và vùng trán đỉnh thái dương má phải. Sau đó, cháu T được người thân đưa đi Bệnh viện điều trị thương tích, Nhật A đến Công an xã KH (nay là Công an xã KL) trình báo nội dung vụ việc.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 117/KLTTCT-TTPY ngày 12/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau giám định đối với cháu Ngô Phước T kết luận:

- 01 mảng sẹo bỏng vùng trán đỉnh thái dương phải đến má phải kích thước 17 cm x 11 cm (03% diện tích cơ thể): 03% do bỏng nhiệt độ cao.

- 01 mảng sẹo bỏng từ 1/3 trên cánh tay đến cổ tay phải kích thước 29 cm x 18 cm (05% diện tích cơ thể): 05% do bỏng nhiệt độ cao.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Phước T tại thời điểm giám định là 08%.

Kết luận khác: Do chất lỏng hoặc chất khí có nhiệt độ cao tác động trực tiếp vào vùng tổn thương làm tổn thương da và mô liên kết dưới da.

Về dân sự: Tại phiên toà, người đại diện hợp pháp của cháu Ngô Phước T yêu cầu Phạm Trọng N bồi thường các khoản thiệt hại gồm chi phí điều trị 31.554.000 đồng, chi phí đi lại trong thời gian điều trị 8.600.000 đồng, tiền ăn 02 người nuôi bệnh trong 16 ngày là 3.200.000 đồng, tiền tả và tiền sữa bồi dưỡng cho cháu T là 1.452.000 đồng, tiền mất thu nhập của 02 người nuôi bệnh (cha mẹ cháu T) trong thời gian 02 tháng là 54.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 05 tháng lương cơ sở là 11.700.000 đồng, tổng cộng các khoản thiệt hại trên với số tiền 110.506.000 đồng. Do Phạm Trọng N có khó khăn về kinh tế nên người đại diện hợp pháp của cháu Ngô Phước T chỉ yêu cầu Phạm Trọng N bồi thường các khoản thiệt hại với số tiền 90.000.000 đồng. Đối trừ số tiền Phạm Trọng N khắc phục cho cháu T được 15.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của cháu T chưa nhận được số tiền này.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bếp gas mini, màu xanh, kích thước 26 cm x 34 cm, đã qua sử dụng.
- 01 chai gas nhãn hiệu Max vina, màu trắng - đỏ, đã qua sử dụng.
- 01 thau inox màu trắng, đường kính miệng thau 26 cm, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 05/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Cà Mau truy tố Phạm Trọng N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo N về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; phạt bị cáo N từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận sự thoả thuận của bị cáo N bồi thường các khoản thiệt hại cho cháu T với số tiền 90.000.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo N đồng ý bồi thường các khoản thiệt hại cho cháu T với số tiền 90.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cháu T trình bày: Về nội dung vụ án, tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ và mức phạt đối với bị cáo Nhân như cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Phía bị hại yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo N theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu bị cáo Nhân bồi thường các khoản thiệt hại cho cháu T với số tiền 90.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu T thống nhất với trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu T, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nhân: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Trọng N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận giám định thương tích của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do nghe được thông tin Ngô Nhật A hăm dọa chém từ sự việc hai bên xảy ra cự cãi trước đó nên khoảng 15 giờ 30 ngày 14/02/2025, tại trước cửa nhà ông Lý Hoàng E thuộc ấp 4, xã KL, tỉnh Cà Mau, trong lúc Nhật A cùng mọi người đang ngồi nhậu, Phạm Trọng N đến dùng chân đạp trúng vào vùng sườn bên trái của Ngô Nhật A, trong lúc Ngô Nhật A đang bế cháu Ngô Phước T (dưới 36 tháng tuổi), làm cho cháu Ngô Phước T ngã trúng vào nồi nước lẩu đang sôi dẫn đến bị bỏng (phồng) ở tay phải và vùng trán đỉnh thái dương má phải theo giám định với tỷ lệ tổn thương 08%.

[3] Bị cáo N có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, trước khi bị cáo dùng chân đạp Nhật A, bị cáo đã thấy trước Nhật A, cháu T cùng mọi người đang ngồi tại mâm nhậu có đặt ở giữa nồi nước lẩu đang sôi, nếu đánh nhau sẽ rất nguy hiểm khả năng dễ dẫn đến hậu quả bị bỏng nước sôi cho những người xung quanh. Nhưng do xuất phát từ lý do nhỏ

nhật, tính hung hãn muốn dùng vũ lực giải quyết mâu thuẫn, thái độ coi thường pháp luật, coi thường đến sức khỏe của người khác nên bị cáo bắt chấp có hành vi dùng chân đạp vào người Nhật A, dẫn đến làm cho cháu T chưa được 36 tháng tuổi ngã trúng vào nồi nước lẩu đang sôi gây thương tích. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của cháu T với lỗi cố ý gián tiếp, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung phạm tội với người dưới 16 tuổi và có tính chất côn đồ theo điểm c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, do đó cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Với tính chất, mức độ về hành vi phạm tội đã thực hiện cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi áp dụng hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo N là tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có phần thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian phục vụ dân quân tự vệ tại địa phương có thành tích tiêu biểu được cấp có thẩm quyền tặng nhiều giấy khen, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị cáo N thống nhất bồi thường các khoản thiệt hại cho cháu T theo yêu cầu của người đại diện của cháu T gồm chi phí điều trị, chi phí đi lại trong thời gian điều trị, tiền ăn 02 người nuôi cháu T trong 16 ngày, tiền tả và tiền sữa bồi dưỡng cho cháu T, tiền mất thu nhập của 02 người nuôi cháu T (cha mẹ cháu T) trong thời gian 02 tháng, tiền tổn thất tinh thần 05 tháng lương cơ sở tổng cộng với số tiền 90.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo N thống nhất bồi thường khắc phục các khoản thiệt hại nói trên cho cháu T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên được ghi nhận, theo đó bị cáo Nhân có nghĩa vụ bồi thường các khoản thiệt hại cho cháu T với số tiền 90.000.000 đồng.

[6] Đối với số tiền bị cáo N đã nộp bồi thường thiệt hại cho cháu T với số tiền 15.000.000 đồng, nhưng người đại diện của cháu T chưa nhận, số tiền này Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cà Mau đang quản lý nên tạm giữ để thi hành số tiền phải bồi thường thiệt hại cho cháu T.

[7] Về vật chứng thu giữ gồm 01 bếp gas mini, màu xanh, kích thước 26 cm x 34 cm, đã qua sử dụng; 01 chai gas nhãn hiệu Max vina, màu trắng - đỏ, đã qua sử dụng và 01 thau inox màu trắng, đường kính miệng thau 26 cm, đã qua sử dụng. Các vật chứng này có liên quan đến vụ án hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo Nhân phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% với số tiền 3.750.000 đồng, tổng cộng hai khoản án phí phải nộp với số tiền 3.950.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Phạm Trọng N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 590 Bộ luật dân sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, các khoản 2, 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Trọng N bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe cho cháu Ngô Phước T với số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực, người đại diện hợp pháp của cháu Ngô Phước T có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Phạm Trọng N chậm thực hiện bồi thường số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tạm giữ số tiền bị cáo Phạm Trọng N đã nộp 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cà Mau đang quản lý để thi hành số tiền phải bồi thường cho cháu Ngô Phước T.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ gồm 01 bếp gas mini, màu xanh, kích thước 26 cm x 34 cm, đã qua sử dụng; 01 chai gas nhãn hiệu Max vina, màu trắng - đỏ, đã qua sử dụng và 01 thau inox màu trắng, đường kính miệng thau 26 cm, đã qua sử dụng.

Bị cáo Phạm Trọng N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 3.750.000 đồng, tổng cộng hai khoản án phí phải nộp với số tiền 3.950.000 đồng (Ba triệu chín trăm năm chục ngàn đồng).

Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bà Tạ Bích T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cà Mau;
- CQCSĐT CAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 2 – Cà Mau;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDKV2-CM.

Bùi Văn Việt